

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 27- 4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Ngọc Quý

Ông Dương Công Trang

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trương Thị Hợi -Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:12/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 03 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

- Phạm Văn H, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1972 tại: P, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội). Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối Phố 2 thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viết N, sinh năm 1933 và bà Phan Thị V, sinh năm 1934; vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Chưa bị kết án, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày từ ngày 11/01/2020. Đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Nguyễn Văn Q, sinh ngày 18/6/1982 tại: B, Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối Phố 2, thị trấn B (nay là khối phố T), huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, đã chết và bà Đinh Thị T, sinh năm 1940; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 30/06/2010 sử dụng trái phép chất ma túy bị công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng (đã thi hành xong ngày 02/08/2010). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày từ ngày 11/01/2020. Đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Công ty TNHH MTV thương mại xây dựng T. Người đại diện theo ủy quyền là anh Lăng Xuân T1- Cán bộ Kỹ thuật Công ty. Địa chỉ: Khối phố 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 8, T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1966. Địa chỉ: Khối phố C thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; có mặt

3. Bà Phạm Thị D, sinh năm 1968. Địa chỉ: B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Bùi Văn N, sinh năm 1962. Địa chỉ: Đồng Lạc, xã Đoàn Kết, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

2. Bùi Văn T3, sinh năm 1967. Địa chỉ: P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

3. Bùi Văn H3, sinh năm 1972. Địa chỉ: Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

4. Nguyễn Xuân T4, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã quan sát thấy ở Công trường xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia tại thôn T thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có 02 (hai) tấm kim loại dùng để kê trên nắp cống đường Quốc lộ 279 phục vụ xe chở vật liệu vào công trình xây dựng, nên Phạm Văn H, trú tại: Khối P2, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã rủ Nguyễn Văn Q, trú tại: Khối Phố T, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, cùng đi trộm về với mục đích để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 03 giờ ngày 09/01/2020 Phạm Văn H và Nguyễn Văn Q cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp 02 (hai) tấm kim loại có kích thước: 117cm x 122cm x 1,2cm là tài sản của Công ty TNHH MTV Thương mại xây dựng T. Trong khi Phạm Văn H và Nguyễn Văn Q đang thực hiện hành vi trộm cắp thì anh Lăng Xuân T1, cán bộ kỹ thuật của Công ty phát hiện, hô hoán nên cả 02 cùng bỏ chạy.

Sau khi phát hiện công trường bị mất trộm tài sản, anh Lăng Xuân T1 đã trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ kết luận số: 02/KL- HĐĐGTS ngày 11/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, huyện Bình Gia kết luận: Giá trị của 02 (hai) tấm kim loại kích thước 117cm x 122cm x 1,2cm, tổng trọng lượng 261kg, có giá trị 15.000đ/kg; 261kg x 15.000 = 3.915.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 27/3/2020 của VKSND huyện Bình Gia đã truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng thu giữ được:

- 02 (hai) tấm kim loại, kích thước 117cm x 122cm x 1,2cm, có tổng trọng lượng là 261kg. Tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12B1 - 039.80, nhãn hiệu HONDA Wave, màu sơn trắng - đen, số máy: JC52E1158051; số khung: 5282DY033973.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 002445, biển kiểm soát: 12B1 - 039.80

- 01 (một) giá thò hàng bằng gỗ kích thước 76cm x 36 cm, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) đoạn dây cao su màu đen, mỗi đoạn dài 03 cm, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 03 giờ ngày 09/01/2020 Phạm Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12B1 - 039.80 (xe mượn của chị gái là Phạm Thị D), phía sau xe mô tô gắn giá thò hàng bằng gỗ và hai dây cao su màu đen, còn Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 12S1 - 070.32 (xe mượn của Hoàng Thị H) cùng đi đến đầu đường rẽ vào công trường xây dựng Trụ sở của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia. Quan sát xung quanh không thấy có người trông giữ, Phạm Văn H bảo Nguyễn Văn Q lấy gạch kê chân chống xe, rồi cả hai cùng nhau khiêng một tấm kim loại đặt lên xe Phạm Văn H, buộc dây cao su cố định rồi chờ đến ga ra sửa ô tô của Nguyễn Xuân T4 để cất giấu, còn Nguyễn Văn Q điều khiển xe của mình đi theo sau. Đến nơi cả hai hộ nhau đặt tấm kim loại cạnh cổng ga ra, rồi cùng điều khiển xe mô tô quay lại vị trí ban đầu trộm thêm một tấm kim loại nữa. Trong khi hộ nhau khiêng tấm kim loại thứ hai đặt được lên xe mô tô của Phạm Văn H thì bị anh Lăng Xuân T1 phát hiện và hô hoán. Thấy vậy Phạm Văn H và Nguyễn Văn Q bỏ lại tấm kim loại vừa trộm được xuống đường cách vị trí ban đầu 8,9m cùng nhau điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến ga ra của Nguyễn Xuân T4, rồi gọi Nguyễn Xuân T4 dậy mở cửa để cất tấm kim loại đã trộm được trước đó. Do không biết là tài sản vừa trộm cắp được nên Nguyễn Xuân T4 mở cửa nhà kho để Phạm Văn H và Nguyễn Văn Q khiêng tấm kim loại vào cất rồi mỗi người đi một xe mô tô về nhà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; 38; 50; 58 các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Áp dụng 1 Điều 173; Điều 17; 38; 50; 58 các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 06 tháng đến 09 tháng. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 02 tấm kim loại cho bị hại; trả lại 02 xe mô tô, giá thò hàng và dây cao su cho chủ sở hữu, do vậy không đề nghị xem xét.

Đại diện bị hại trình bày: Công ty TNHH MTV Thương mại xây dựng T đang thi công công trình Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia tại thôn T, thị trấn B, Công ty có sử dụng hai tấm kim loại để kê nắp cống cho xe đi lại vào công trình, khoảng 03 giờ ngày 09/01/2020 phát hiện kẻ trộm đang thực hiện hành vi vận chuyển tấm kim loại anh đã hô hoán và báo Công an huyện để điều tra làm rõ. Nay 02 tấm kim loại đã được trả lại cho Công ty, do vậy với tư cách là đại diện Công ty anh xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Đối với hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo thừa nhận việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo Phạm Văn H cho rằng các bị cáo chỉ được lấy 01 tấm kim loại đi đến nơi cất giấu, giá trị chưa đến 2.000.000 đồng, còn 01 tấm kim loại mới được di chuyển ra khỏi vị trí ban đầu thì bị phát hiện, chưa gây thiệt hại cho công ty xây dựng, do vậy xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ; Bị cáo Nguyễn Văn Q không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Q khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo, do đó có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Q đã phạm tội Trộm cắp tài sản. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, truy tố bị cáo các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi có sự bàn bạc, cùng thực hiện hành vi, chuẩn bị phương tiện từ nhà đến nơi đặt 02 tấm kim loại, lợi dụng đêm tối để trộm cắp tài sản, hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gián tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về lĩnh vực trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, biết rằng hành vi đó là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, nên cần xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo chưa bị xét xử về hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, bị cáo Nguyễn Văn Q đã bị xử phạt hành chính từ năm 2010 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay đã quá 6 tháng. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai

báo thành khẩn, ăn năn hối cải, cùng phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Phạm Văn H có bố, mẹ đẻ là ông Phạm Viết N và bà Phan Thị V được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và hạng ba, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nếu phạt tiền thì bị cáo không có khả năng thi hành, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị hại đã nhận lại 02 tấm kim loại, nay không yêu cầu gì, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) tấm kim loại, kích thước 117cm x 122cm x 1,2cm, có tổng trọng lượng là 261kg. Tình trạng đã qua sử dụng, là tài sản của Công ty TNHH MTV Thương mại xây dựng T. Ngày 25/03/2020 đại diện theo ủy quyền của Công ty là anh Lăng Xuân T1 đã có đơn xin nhận lại tài sản để phục vụ cho công tác thi công xây dựng công trình, ngày 26/03/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 (hai) tấm kim loại nói trên cho Công ty TNHH MTV Thương mại xây dựng T là phù hợp, do vậy không đề cập xem xét.

- 01 (một) xe mô tô BKS: 12B1 - 039.80, nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn trắng - đen, số máy: JC52E1158051; số khung: 5282DY033973 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 002445 là tài sản thuộc sở hữu của bà Phạm Thị D cho bị cáo mượn, không biết việc bị cáo Phạm Văn H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra bà Phạm Thị D đã có đơn xin lại chiếc xe mô tô, ngày 21/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô và đăng ký xe cho bà Phạm Thị D là phù hợp, do vậy không đề cập xem xét.

- 01 (một) giá thò hàng bằng gỗ kích thước 76cm x 36 cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) đoạn dây cao su màu đen, mỗi đoạn dài 03 cm, đã qua sử dụng, là tài sản của bà Phạm Thị L. Việc hai bị cáo lấy giá thò hàng và dây cao su đi phục vụ việc trộm cắp tài sản bà không hề hay biết và có nguyện vọng được xin lại, ngày 07/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Phạm Thị L là phù hợp, do vậy không đề cập xem xét.

[8] Đối với bà Phạm Thị D, là chị gái của bị cáo Phạm Văn H, cho bị cáo Phạm Văn H mượn xe mô tô của mình để phục vụ việc đi lại, bà không biết việc bị cáo đem đi trộm cắp tài sản; đối với bà Phạm Thị L không biết hai bị cáo lấy giá thò hàng và dây cao su của mình đi phục vụ việc trộm cắp tài sản; chị Hoàng Thị H cho bị cáo Nguyễn Văn Q mượn xe mô tô, chị không biết bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp tài sản; anh Nguyễn Xuân T4 là chủ gara cho các bị cáo gửi tấm kim loại, anh không biết là tài sản do trộm cắp mà có, do vậy không có căn cứ để xử lý đối với bà Phạm Thị D, bà Phạm Thị L, anh Nguyễn Xuân T4 và chị Hoàng Thị H.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Đối với quan điểm tranh luận của bị cáo thấy rằng, hành vi của các bị cáo đã thực hiện trót lọt 01 tấm kim loại, các bị cáo tiếp tục quay lại để lấy tấm kim loại thứ hai, đã dịch chuyển ra khỏi vị trí ban đầu với mục đích để lên xe và vận chuyển đến nơi cất giấu, nhưng do anh Lăng Xuân T1 phát hiện nên đã hô hoán, dẫn đến bị cáo không thực hiện được, do đó quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, do đó ý kiến của bị cáo không được chấp nhận

[11] Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; 38; khoản 1 Điều 50; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; 38; khoản 1 Điều 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H và Nguyễn Văn Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 10 (mười) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 11/01/2020)

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 08 (tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 11/01/2020)

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Phạm Văn H và Nguyễn Văn Q.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Q mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

4. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/4/2020). Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Công an huyện Bình Gia;
- CCTHA huyện Bình Gia;
- Bị cáo và những người TGTt khác;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Mỹ Phước